

BÀI 42

VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, AN NINH QUỐC PHÒNG Ở BIỂN ĐÔNG VÀ CÁC ĐẢO, QUẦN ĐẢO

1. Nước ta có vùng biển rộng lớn

- Diện tích trên 1 triệu km².
- Bao gồm nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng chủ quyền kinh tế biển, vùng thềm lục địa.

2. Các đảo và quần đảo có ý nghĩa chiến lược trong phát triển kinh tế và bảo vệ an ninh vùng biển

- Thuộc vùng biển nước ta có khoảng 3000 hòn đảo lớn nhỏ
 - + Đảo đông dân như Cái Bàu, Cát Bà, Lý Sơn, Phú Quý, Phú Quốc.
 - + Các quần đảo: Vân Đồn, Cô Tô, Cát Bà, Hoàng Sa, Trường Sa, Côn Đảo, Nam Du, Thổ Chu.
- Nước ta có 12 huyện đảo
- Ý nghĩa của các đảo, quần đảo trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng:
 - + Là hệ thống tiền tiêu bảo vệ đất liền, hệ thống căn cứ giúp ta tiến ra biển và đại dương, khai thác có hiệu quả nguồn lợi biển đảo.
 - + Phát triển ngành đánh bắt và nuôi trồng hải sản; ngành công nghiệp chế biến hải sản, giao thông vận tải biển, du lịch...
 - + Giải quyết việc làm, nâng cao đời sống cho nhân dân các huyện đảo.
 - + Là cơ sở để khẳng định chủ quyền của nước ta đối với vùng biển và thềm lục địa quanh đảo.

3. Phát triển tổng hợp kinh tế biển

a. Điều kiện thuận lợi và giải pháp để phát triển tổng hợp kinh tế biển

- Nguồn lợi sinh vật:
 - + Sinh vật biển phong phú, giàu thành phần loài. Nhiều loài có giá trị kinh tế cao, một số loài quý hiếm.
 - + Ngoài nguồn lợi cá, tôm, cua, mực... biển còn nhiều đặc sản khác như đồi mồi, vich, hải sâm, bào ngư, sò huyết... Có nhiều loài chim biển; Nam Trung Bộ có nhiều chim yến - tổ yến (yến sào) là mặt hàng xuất khẩu giá trị cao.
- Tài nguyên khoáng sản, dầu mỏ và khí đốt:
 - + Dọc bờ biển nhiều vùng có điều kiện thuận lợi để sản xuất muối.
 - + Vùng biển nước ta nhiều sa khoáng: ôxít titan, cát trắng.
 - + Vùng thềm lục địa nước ta có tích tụ dầu, khí, với nhiều mỏ tiếp tục được phát hiện, thăm dò và khai thác.
- Biển và ven biển nước ta có điều kiện phát triển giao thông vận tải biển:
Về điều kiện phát triển giao thông vận tải biển:
 - + Nằm gần các tuyến hàng hải quốc tế trên Biển Đông.
 - + Dọc bờ biển có nhiều vịnh biển kín thuận lợi cho xây dựng các cảng nước sâu. Nhiều cửa sông cũng thuận lợi cho xây dựng cảng.
- Điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch biển – đảo:
 - + Nhiều bãi tắm rộng, phong cảnh đẹp, khí hậu tốt thuận lợi cho phát triển du lịch và an dưỡng.
 - + Nhiều hoạt động du lịch thể thao dưới nước có thể phát triển.
 - + Du lịch biển – đảo đang thu hút nhiều du khách trong nước và quốc tế.

b. Tại sao phải khai thác tổng hợp kinh tế biển:

- Hoạt động kinh tế biển rất đa dạng và phong phú, giữa các ngành kinh tế biển có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Chỉ trong khai thác tổng hợp thì mới mang lại hiệu quả kinh tế cao.
- Môi trường biển không thể chia cắt được, vì vậy khi một vùng biển bị ô nhiễm sẽ gây thiệt hại rất lớn
- Môi trường đảo rất nhạy cảm trước tác động của con người, nếu khai thác mà không chú ý bảo vệ môi trường có thể biến thành hoang đảo.
- Tăng cường hợp tác với các nước láng giềng trong giải quyết các vấn đề về biển và thềm lục địa
- Tăng cường đối thoại với các nước láng giềng sẽ là nhân tố phát triển ổn định trong khu vực, bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân ta, giữ vững chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ nước ta
- Mỗi công dân Việt Nam đều có bổn phận bảo vệ vùng biển và hải đảo của Việt Nam.